

Số: 07/2019/NQ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh
- Căn cứ vào Biên bản họp của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh ngày 06/04/2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SXKD XNK BÌNH THẠNH QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019 như sau:

1.1. Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 bao gồm các nội dung:

- Thông qua Báo cáo thường niên năm 2018
 1. Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2018
 2. Báo cáo của HĐQT năm 2018
 3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán
- Các tờ trình của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông
 1. Phân phối lợi nhuận năm 2018
 2. Kế hoạch SXKD 2019
 3. Ngân sách đầu tư cho 2019
 4. Phương án tăng vốn điều lệ - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức
 5. Phương án tăng Vốn điều lệ - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
 6. Phương án tăng vốn điều lệ - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
 7. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi
 8. Chủ tịch HĐQT đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty
 9. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019
 10. Tờ trình Thù lao của HĐQT năm 2019
 11. Phê duyệt việc từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT – Nguyễn Thị Minh Hiếu
- Bầu bổ sung 1 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023

1.2. Thông qua Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

1.3. Thông qua Quy chế bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

1.4. Báo cáo thường niên năm 2018

- Báo cáo Ban Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2018
- Báo cáo của HĐQT năm 2018
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán

Với kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2018 như sau:

- Doanh thu	:	2.253.630.610.620 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	:	163.147.890.814 VNĐ

1.5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2018 của cổ đông Công ty mẹ	VNĐ	163.147.890.814
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2018	VNĐ	334.691.312.441
3	Cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 21% theo mệnh giá	VNĐ	40.059.230.000
4	Thưởng cho cán bộ công nhân viên bằng cổ phiếu – Tối đa 1.000.000 cổ phiếu, thực hiện sau khi hoàn tất việc trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu cho Cổ đông	VNĐ	10.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	VNĐ	284.632.082.441

1.6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Doanh thu	:	1.800.000.000.000	–	1.900.000.000.000 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	85.000.000.000	–	95.000.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ cổ tức năm 2019 dự kiến	:			10% - 30%

1.7. Ngân sách đầu tư cho năm 2019

Stt	Khoản mục	Đvt	Số tiền
01	Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh	VNĐ	450 tỷ
02	Vay ngân hàng tài trợ vốn hoạt động	VNĐ	1.000 tỷ

1.8. Phương án tăng vốn điều lệ - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2018

Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu : 21% (hai mươi một phần trăm) theo mệnh giá

Vốn điều lệ dự kiến sau khi trả cổ tức : 230.817.480.000 (hai trăm ba mươi tỷ tám trăm mười bảy triệu bốn trăm tám mươi ngàn) đồng

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: Dự kiến phát hành thêm 4.005.923 (bốn triệu không trăm lẻ năm ngàn chín trăm hai mươi ba) cổ phiếu, tương ứng 40.059.230.000 (bốn mươi tỷ năm mươi chín triệu hai trăm ba mươi ngàn) đồng theo mệnh giá để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng, theo tỷ lệ thực quyền 100:21 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 21% theo mệnh giá). Mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ có 1 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận được thêm 21 cổ phiếu mới phát hành thêm.

Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh.

Thời gian thực hiện: Sau khi nhận được sự chấp thuận việc phát hành từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dự kiến năm 2019.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận được thêm 21 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu sẽ được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy.

Thông qua việc ủy quyền: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan.

1.9. Phương án tăng Vốn điều lệ - Phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

1.9.1 Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn:

- Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty có thành tích đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Trong đó, ưu tiên cho những cán bộ chủ chốt.
- Tiêu chuẩn cụ thể và danh sách người lao động : Giao Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn

1.9.2 Phương án phát hành:

- Tổng số lượng cổ phiếu tối đa dự kiến phát hành : 1.000.000 (một triệu) cổ phiếu . Số lượng ESOP phát hành sẽ được cân đối để vốn điều lệ sau khi kết thúc phát hành ESOP này đạt 240.000.000.000 (hai trăm bốn mươi tỷ) đồng.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng giá trị tối đa dự kiến phát hành theo mệnh giá: 10.000.000.000 (mười tỷ) đồng (Tổng Giá trị ESOP phát hành sẽ được cân đối theo số lượng ESOP phát hành để vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành ESOP này đạt 240.000.000.000 (hai trăm bốn mươi tỷ) đồng
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành ESOP: 240.000.000.000 (hai trăm bốn mươi tỷ) đồng
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông bị hạn chế chuyển nhượng theo quy chế ESOP.
- Giá phát hành: Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Thời điểm phát hành : Thực hiện sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 cho Cổ đông. Khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận.

- Điều kiện chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng ba năm kể từ khi hoàn thành đợt phát hành, trong đó mỗi năm 1/3 số cổ phiếu ESOP được tự do chuyển nhượng, cụ thể như sau: hết năm thứ nhất sẽ có 1/3 số cổ phiếu ESOP được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 2/3 số cổ phiếu ESOP được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 3/3 số cổ phiếu ESOP được tự do chuyển nhượng.

1.9.3 Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Cân đối số lượng ESOP phát hành để vốn điều lệ sau khi phát hành đợt ESOP này đạt 240.000.000.000 (hai trăm bốn mươi tỷ) đồng
- Thông qua thời điểm phát hành cổ phiếu thưởng, quy chế ESOP, tiêu chuẩn, danh sách và số lượng cổ phiếu người lao động được thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Thực hiện xử lý số cổ phiếu CBCNV từ bỏ quyền được thưởng và/hoặc tại thời điểm phát hành hoặc sau phát hành, CBCNV không đạt đủ tiêu chuẩn được thưởng theo quy chế ESOP;
- Thực hiện việc phong tỏa, giải tỏa số lượng cổ phiếu ESOP theo quy chế ESOP của đợt phát hành lần này;
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan.

1.10. Phương án tăng Vốn điều lệ - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1.10.1. Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua:

- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm : 12.000.000 (mười hai triệu) cổ phiếu
- Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến tăng vốn điều lệ theo mệnh giá : 120.000.000.000 (một trăm hai mươi tỷ) đồng
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 360.000.000.000 (ba trăm sáu mươi tỷ) đồng
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Thời điểm phát hành : Sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban chứng khoán nhà nước có ý kiến chấp thuận. Việc thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện sau khi thực hiện phát hành ESOP cho cán bộ công nhân viên và trả cổ tức.

- Giá chào bán : 15.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng chào bán : Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách.
- Điều kiện chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
- Phương thức thanh toán:
 - + Đối với cổ đông đã lưu ký: Làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký. Sau thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện hết hiệu lực.
 - + Đối với cổ đông chưa lưu ký: Làm thủ tục đăng ký mua tại trụ sở Công ty và nộp tiền mua cổ phiếu trực tiếp tại Công ty hoặc nộp tiền vào tài khoản phong tỏa.
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, 01 cổ phần tương đương với 01 quyền mua, 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- Phương thức thực hiện quyền : Cổ đông được hưởng quyền ưu tiên mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm được làm tròn (xuống) đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được cộng dồn và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối lại cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (15.000 đồng/cổ phiếu). Số cổ phiếu nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Phương án phân phối cổ phần không được đăng ký thực hiện quyền mua : Trong trường hợp chào bán không thành công, đối với số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ cộng dồn và phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (15.000 đồng/cổ phiếu). Số cổ phiếu phát hành nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

1.10.2. Phương thức xác định giá chào bán:

Căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu vốn của Công ty đồng thời để khuyến khích cổ đông, người lao động gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Hội đồng Quản trị đã nhất trí đề xuất giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/cổ phần.

1.10.3. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:

Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến : 100% trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Trong trường hợp số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân phối cho các đối tượng đăng ký khác với giá chào bán 15.000 đồng/cổ phiếu trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại Hội đồng cổ đông có chấp thuận khác. Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Các nhà đầu tư được chào bán trong các trường hợp dưới đây phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được thay đổi sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu liên quan đến các ngưỡng phải chào mua công khai theo Luật Chứng khoán;

- Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.

Trong trường hợp số lượng cổ phần vẫn không được chào bán hết cho các đối tượng khác thì Công ty sẽ đăng ký tăng vốn trên số cổ phiếu thực tế đã chào bán;

Ngoài ra, nếu không thu đủ số tiền huy động dự kiến của đợt chào bán thì Công ty sẽ sử dụng nguồn vốn tự có và nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng để bù đắp vào nhu cầu vốn. Bên cạnh đó, Công ty sẽ điều chỉnh tiến độ, cũng như quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo đạt hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

1.10.4. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Tổng số cổ phần Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 12.000.000 (mười hai triệu) cổ phần, số tiền dự kiến thu được là 180.000.000.000 (một trăm tám mươi tỷ) đồng. Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được để tài trợ cho các khoản như sau:

- Bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
- Cơ cấu lại nguồn vốn Công ty, gia tăng nguồn vốn dài hạn, nâng cao năng lực tài chính và sản xuất của Công ty, đảm bảo sẵn sàng nguồn vốn cho nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và tăng sức cạnh tranh của Công ty.

1.10.5. Thông qua việc ủy quyền:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Thay đổi giá phát hành căn cứ theo điều kiện thực tế sau khi thực hiện thủ tục phát hành, cân đối giữa giá trị thị trường của cổ phiếu GIL và giá trị sổ sách của GIL tại thời điểm đề xuất.
- Thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền mua; xử lý cổ phiếu lẻ do làm tròn; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;
- Chủ động điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh này (nếu có).
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan.

1.11. Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi

Tên trái phiếu	: Trái phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh
Loại trái phiếu	: Trái phiếu không chuyển đổi
Hình thức phát hành	: Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành.
Số lượng trái phiếu chào bán	: Tối đa 1.000.000 (một triệu) trái phiếu
Giá phát hành	: 100.000 (một trăm ngàn) đồng/trái phiếu
Tổng giá trị phát hành	: Tối đa 100.000.000.000 (một trăm tỷ) đồng
Kỳ hạn	: Căn cứ vào thỏa thuận với nhà đầu tư, tối thiểu 1 năm, tối đa 5 năm kể từ ngày phát hành
Lãi trái phiếu	: Theo lãi suất thị trường vào thời điểm phát hành, căn cứ vào thỏa thuận với nhà đầu tư.
Tài sản bảo đảm	: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn căn cứ trên thỏa thuận với nhà đầu tư và phù hợp với quy định pháp luật.
Loại tiền tệ phát hành	: Việt Nam Đồng
Hình thức trái phiếu	: Chứng chỉ
Chuyển nhượng trái phiếu	: Trái phiếu doanh nghiệp bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
Đối tượng chào bán	: Dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chuyên nghiệp
Thời điểm trả lãi trái phiếu	: Giao cho Hội đồng quản trị quyết định và thỏa thuận với nhà đầu tư
Mục đích phát hành	: Bổ sung nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh trung và dài hạn của Công ty
Các điều kiện khác của Trái phiếu	: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định cụ thể tại phương án chi tiết chào bán cổ phiếu và các tài liệu có liên quan

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị :

Ngoài các nội dung ủy quyền nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ với các cơ quan chức năng. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu các cơ quan chức năng và nhà đầu tư;
- Quyết định thời điểm phát hành trái phiếu phù hợp với các điều kiện pháp lý và diễn biến của thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ nhằm mang lại lợi ích cho cổ đông;
- Lập và quy định phương án phát hành chi tiết trên cơ sở đàm phán với nhà đầu tư, phương án xử lý trái phiếu không chào bán hết, phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán trên cơ sở đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty;
- Quyết định lựa chọn đối tượng chào bán cụ thể và tiến hành các thủ tục liên quan để thực hiện chào bán trái phiếu;
- Quyết định điều khoản, điều kiện chi tiết của trái phiếu, các văn bản/thỏa thuận liên quan tới đến giao dịch trái phiếu. Quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng trên cơ sở thỏa thuận với nhà đầu tư;
- Quyết định các vấn đề cần thiết khác liên quan tới việc phát hành trái phiếu.

1.12. Chủ Tịch Hội đồng Quản trị đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty

1.13. Lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản Trị đàm phán quyết định lựa chọn một trong số Công ty kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

- Công ty TNHH Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
- Công ty cổ phần Kiểm toán & Tư vấn Tài chính kế toán AFC

1.14. Thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2019

Mức thù lao của HĐQT năm 2019 : Bằng năm 2018

- Chủ tịch HĐQT : 16 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 12 triệu đồng/người/tháng

1.15. Chấp thuận việc từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng Quản trị của Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu kể từ ngày 10/04/2019 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 phê duyệt

1.16. Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Điều 2: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty bổ sung hoàn chỉnh các Báo cáo, Tờ trình theo nội dung Điều 1 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

Điều 3: Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VPHĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ HÙNG